

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH YÊN BÁI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Số: 397 /QĐ-UBND

Yên Bái, ngày 07 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Điều lệ Câu lạc bộ Câu cá thể thao tỉnh Yên Bái
khóa I, nhiệm kỳ 2025-2030

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 126/2024/NĐ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ Quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý Hội;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 60/TTr-SNV ngày 23 tháng 01 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Điều lệ Câu lạc bộ Câu cá thể thao tỉnh Yên Bái khóa I, nhiệm kỳ 2025-2030 đã được Đại hội Câu lạc bộ Câu cá thể thao tỉnh Yên Bái thông qua ngày 20 tháng 12 năm 2024.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Chủ tịch Câu lạc bộ Câu cá thể thao tỉnh Yên Bái; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Chủ tịch UBND tỉnh
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như Điều 2 QĐ;
- Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Vũ Thị Hiền Hạnh

ĐIỀU LỆ
CÂU LẠC BỘ CÂU CÁ THỂ THAO TỈNH YÊN BÁI
KHÓA I, NHIỆM KỲ 2025 - 2030

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng 3 năm 2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Tên gọi: Câu lạc bộ Câu cá thể thao tỉnh Yên Bái.

Điều 2. Tôn chỉ, mục đích

Câu lạc bộ Câu cá thể thao tỉnh Yên Bái (gọi tắt là Câu lạc bộ) là tổ chức xã hội tự nguyện của những người hoạt động trong lĩnh vực câu cá thể thao và yêu thích tập luyện, thi đấu môn câu cá thể thao. Câu lạc bộ hoạt động nhằm mục đích tập hợp, đoàn kết hội viên, bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của hội viên, hỗ trợ nhau hoạt động có hiệu quả, phát triển và nâng cao đời sống tinh thần, văn hóa, rèn luyện sức khỏe, góp phần vào việc phát triển du lịch câu cá thể thao, du lịch sinh thái và phát triển sự nghiệp thể dục thể thao, kinh tế - xã hội của tỉnh Yên Bái.

Điều 3. Tư cách pháp lý, trụ sở

1. Câu lạc bộ Câu cá thể thao tỉnh Yên Bái có tư cách pháp nhân, con dấu, tài khoản riêng; hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam và Điều lệ Câu lạc bộ được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

2. Trụ sở của Câu lạc bộ đặt tại: Xã Minh Quân, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái.

Điều 4. Phạm vi, lĩnh vực hoạt động

1. Câu lạc bộ Câu cá thể thao tỉnh Yên Bái có phạm vi hoạt động trên địa bàn tỉnh Yên Bái, trong lĩnh vực về câu cá thể thao theo quy định của pháp luật.

2. Câu lạc bộ chịu sự quản lý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các sở, ngành có liên quan đến các lĩnh vực hoạt động của Câu lạc bộ theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Nguyên tắc tổ chức

- Tự nguyện, tự quản.
- Dân chủ, bình đẳng, công khai, minh bạch.
- Tự bảo đảm kinh phí hoạt động.
- Không vì mục đích lợi nhuận
- Tuân thủ Hiến pháp, pháp luật và Điều lệ Câu lạc bộ.

Chương II

QUYỀN HẠN, NHIỆM VỤ

Điều 6. Quyền của Câu lạc bộ

1. Tổ chức, hoạt động theo Điều lệ đã được phê duyệt.
2. Tuyên truyền tôn chỉ, mục đích hoạt động của Câu lạc bộ.
3. Đại diện cho hội viên trong mối quan hệ đối nội, đối ngoại có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của Câu lạc bộ.
4. Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của Câu lạc bộ, hội viên và cộng đồng phù hợp với tôn chỉ, mục đích của Câu lạc bộ.
5. Tổ chức, phối hợp hoạt động giữa các hội viên vì lợi ích chung của Câu lạc bộ.
6. Phổ biến, bồi dưỡng kiến thức cho hội viên; cung cấp thông tin cần thiết cho hội viên theo quy định của pháp luật.
7. Tham gia ý kiến vào các văn bản quy phạm pháp luật, kiến nghị với cơ quan, tổ chức Nhà nước có thẩm quyền đối với các vấn đề liên quan đến hoạt động của Câu lạc bộ theo quy định của pháp luật.
8. Phối hợp với cơ quan, tổ chức có liên quan để thực hiện nhiệm vụ của Câu lạc bộ.
9. Khen thưởng, kỷ luật theo quy định của pháp luật và Điều lệ Câu lạc bộ.
10. Hòa giải tranh chấp, giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo liên quan đến Câu lạc bộ.
11. Thành lập và quản lý chặt chẽ tổ chức thuộc Câu lạc bộ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Câu lạc bộ phù hợp với tôn chỉ mục đích và lĩnh vực hoạt động của Câu lạc bộ.
12. Được gây quỹ Câu lạc bộ trên cơ sở hội phí của hội viên và các nguồn thu từ hoạt động kinh doanh, dịch vụ theo quy định của pháp luật và các nguồn thu hợp pháp khác để tự trang trải kinh phí hoạt động.
13. Được nhận các nguồn tài trợ hợp pháp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Nghĩa vụ, trách nhiệm của Câu lạc bộ

1. Chấp hành quy định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và quy định của pháp luật có liên quan đến tổ chức, hoạt động của Câu lạc bộ và Điều lệ Câu lạc bộ.
2. Không được lợi dụng hoạt động của Câu lạc bộ để làm phương hại đến an ninh quốc gia, trật tự xã hội, đạo đức, thuần phong mỹ tục, truyền thống, bản sắc văn hóa dân tộc, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân; lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo để thực hiện các hoạt động mê tín, dị đoan và hoạt động tài chính, kinh doanh trái phép làm rối loạn thị trường trong nước.

3. Không công nhận, vinh danh, suy tôn, phong tặng các danh hiệu trái quy định của pháp luật.

4. Câu lạc bộ hoạt động thuộc lĩnh vực nào phải chịu sự quản lý Nhà nước của cơ quan quản lý Nhà nước về ngành, lĩnh vực đó và các cơ quan có liên quan trong quá trình tổ chức và hoạt động theo quy định của pháp luật.

5. Tập hợp, phát triển hội viên; tổ chức, phối hợp hoạt động giữa các hội viên vì lợi ích chung của Câu lạc bộ và thực hiện đúng tôn chỉ, mục đích hoạt động của Câu lạc bộ.

6. Tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến lĩnh vực Câu lạc bộ hoạt động, Điều lệ, quy chế, quy định của Câu lạc bộ và bồi dưỡng, cập nhật kiến thức tới hội viên.

7. Đề xuất sửa đổi, bổ sung Điều lệ; quản lý chặt chẽ hoạt động của tổ chức thuộc Câu lạc bộ theo quy định của pháp luật và Điều lệ; xây dựng, hoàn thiện các quy chế, quy định của Câu lạc bộ để làm cơ sở cho Câu lạc bộ tổ chức, hoạt động phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Câu lạc bộ.

8. Sau khi miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay đổi chức vụ Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Thư ký, ủy viên Ban chấp hành, Ban Thường vụ, Ban Kiểm tra, thay đổi trụ sở, sửa đổi, bổ sung Điều lệ, Câu lạc bộ phải báo cáo cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

9. Hàng năm, Câu lạc bộ có trách nhiệm báo cáo tình hình tổ chức, hoạt động của Câu lạc bộ với cơ quan quản lý Nhà nước (Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) theo quy định.

10. Câu lạc bộ có trách nhiệm báo cáo kết quả giải quyết tranh chấp, đơn thư phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo liên quan đến Câu lạc bộ với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

11. Chấp hành sự hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra của các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền trong việc tuân thủ pháp luật và Điều lệ Câu lạc bộ.

12. Lập hồ sơ lưu trữ danh sách hội viên, tổ chức thuộc Câu lạc bộ, sổ sách, chứng từ kế toán của Câu lạc bộ, hồ sơ các cuộc họp Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Ban Kiểm tra của Câu lạc bộ.

13. Việc quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Câu lạc bộ phải đảm bảo công khai, minh bạch theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Câu lạc bộ.

14. Thực hiện các nhiệm vụ khác khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu.

Chương III

HỘI VIÊN

Điều 8. Hội viên, tiêu chuẩn hội viên

Hội viên, tiêu chuẩn hội viên: Là công dân Việt Nam đang sinh sống trên địa bàn tỉnh Yên Bái, hoạt động trong lĩnh vực câu cá thể thao và yêu thích tập luyện, thi

đấu môn câu cá thể thao, có đủ sức khỏe, không bị mất năng lực hành vi, không trong thời gian bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc thi hành án phạt tù, tán thành Điều lệ Câu lạc bộ, tự nguyện gia nhập Câu lạc bộ, được Câu lạc bộ xét công nhận là hội viên chính thức của Câu lạc bộ Câu cá thể thao tỉnh Yên Bái.

Điều 9. Quyền của hội viên

1. Được Câu lạc bộ bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp theo quy định của pháp luật.
2. Được Câu lạc bộ cung cấp thông tin liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Câu lạc bộ, được tham gia các chương trình, hoạt động do Câu lạc bộ tổ chức.
3. Được tham gia thảo luận, quyết định các chủ trương công tác của Câu lạc bộ theo quy định của Câu lạc bộ; được kiến nghị, đề xuất ý kiến với cơ quan có thẩm quyền về những vấn đề có liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Câu lạc bộ.
4. Được dự Đại hội, ứng cử, đề cử, bầu cử các cơ quan, các chức danh lãnh đạo và Ban Kiểm tra Câu lạc bộ theo quy định của Câu lạc bộ. Được thảo luận và biểu quyết các công việc của Câu lạc bộ.
5. Được giới thiệu hội viên mới.
6. Được Câu lạc bộ khen thưởng theo quy định của Câu lạc bộ.
7. Được ra khỏi Câu lạc bộ khi xét thấy không thể tiếp tục là hội viên.

Điều 10. Nghĩa vụ của hội viên

1. Nghiêm chỉnh chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; chấp hành Điều lệ Câu lạc bộ, thực hiện các nghị quyết, quyết định của Câu lạc bộ.
2. Tham gia các hoạt động và sinh hoạt của Câu lạc bộ; đoàn kết, hợp tác với các hội viên khác, xây dựng Câu lạc bộ phát triển vững mạnh.
3. Bảo vệ uy tín của Câu lạc bộ, không được nhân danh Câu lạc bộ trong các quan hệ giao dịch, trừ khi được lãnh đạo Câu lạc bộ phân công, phê chuẩn, cho phép bằng văn bản.
4. Tuyên truyền rộng rãi về Câu lạc bộ để thu hút hội viên mới và hoạt động góp phần phát triển tổ chức, mở rộng phạm vi hoạt động của Câu lạc bộ.
5. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định của Câu lạc bộ.
6. Đóng hội phí đầy đủ và đúng hạn theo quy định của Câu lạc bộ.
7. Trả lại thẻ hội viên hoặc giấy chứng nhận hội viên (nếu có) khi không còn là hội viên.

Điều 11. Thủ tục, thẩm quyền kết nạp hội viên; thủ tục ra khỏi Câu lạc bộ

1. Hội viên có đơn xin ra nhập Câu lạc bộ, được Ban Chấp hành Câu lạc bộ đồng ý và quyết định cho phép ra nhập Câu lạc bộ.
2. Hội viên tự nguyện xin ra khỏi Câu lạc bộ phải có đơn gửi đến Câu lạc bộ để xem xét, giải quyết. Hội viên bị ra khỏi Câu lạc bộ khi vi phạm nghiêm trọng Điều

lệ Câu lạc bộ, quy định của Câu lạc bộ hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

3. Ban Chấp hành quy định cụ thể tiêu chuẩn hội viên; thẩm quyền, trình tự, thủ tục kết nạp hội viên; việc cấp, quản lý, thu hồi thẻ hội viên; xin ra khỏi hội; chấm dứt tư cách hội viên bảo đảm phù hợp với quy định của Điều lệ Câu lạc bộ và quy định của pháp luật.

Chương IV

TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG

Điều 12. Cơ cấu tổ chức của Câu lạc bộ

1. Đại hội;
2. Ban Chấp hành;
3. Ban Thường vụ;
4. Ban Kiểm tra.

Điều 13. Đại hội

1. Cơ quan lãnh đạo cao nhất của Câu lạc bộ là Đại hội nhiệm kỳ hoặc Đại hội bất thường. Đại hội nhiệm kỳ được tổ chức 05 (năm) năm một lần. Đại hội bất thường được triệu tập khi ít nhất có 2/3 (hai phần ba) tổng số ủy viên Ban Chấp hành hoặc có ít nhất 1/2 (một phần hai) tổng số hội viên chính thức đề nghị.

2. Đại hội nhiệm kỳ hoặc Đại hội bất thường được tổ chức dưới hình thức Đại hội toàn thể hoặc Đại hội đại biểu. Đại hội toàn thể hoặc Đại hội đại biểu được tổ chức khi có trên 1/2 (một phần hai) số hội viên chính thức hoặc có trên 1/2 (một phần hai) số đại biểu chính thức có mặt.

3. Nhiệm vụ của Đại hội:

a) Báo cáo số lượng đại biểu tham dự Đại hội và báo cáo thẩm tra tư cách đại biểu tham dự Đại hội;

b) Thông qua chương trình Đại hội, Quy chế Đại hội, Quy chế bầu cử.

c) Thảo luận, thông qua Báo cáo tổng kết nhiệm kỳ và phương hướng hoạt động nhiệm kỳ tiếp theo của Câu lạc bộ; báo cáo kiểm điểm của Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra; báo cáo tài chính Câu lạc bộ.

d) Thông qua Điều lệ Câu lạc bộ hoặc thảo luận đổi tên Câu lạc bộ (nếu có); thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ hoặc tiếp tục sử dụng Điều lệ hiện hành;

đ) Chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, giải thể Câu lạc bộ (nếu có).

e) Thông qua Đề án nhân sự Đại hội; biểu quyết số lượng thành viên Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra cho cả nhiệm kỳ của Câu lạc bộ; đề cử, ứng cử vào danh sách Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra Câu lạc bộ.

g) Các vấn đề khác theo quy định của Điều lệ (nếu có).

h) Thông qua nghị quyết Đại hội.

4. Nguyên tắc biểu quyết tại Đại hội:

a) Đại hội có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín, việc quy định hình thức biểu quyết do Đại hội quyết định.

b) Việc biểu quyết thông qua các quyết định của Đại hội phải được trên 1/2 (một phần hai) đại biểu chính thức có mặt tại Đại hội biểu quyết tán thành.

Điều 14. Ban Chấp hành Câu lạc bộ

1. Ban Chấp hành Câu lạc bộ là cơ quan lãnh đạo giữa 02 (hai) kỳ Đại hội do Đại hội bầu trong số các hội viên chính thức của Câu lạc bộ. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn điều kiện sức khỏe độ tuổi của ủy viên Ban Chấp hành Câu lạc bộ do Đại hội quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Chấp hành cùng với nhiệm kỳ Đại hội.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Chấp hành:

a) Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội, Điều lệ Câu lạc bộ, lãnh đạo hoạt động của Câu lạc bộ giữa hai kỳ Đại hội.

b) Chuẩn bị và quyết định triệu tập Đại hội.

c) Quyết định chương trình, kế hoạch hàng năm của Câu lạc bộ.

d) Quyết định cơ cấu tổ chức bộ máy của Câu lạc bộ. Ban hành quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, các Ban chuyên môn; quy chế quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Câu lạc bộ; quy chế quản lý, sử dụng con dấu của Câu lạc bộ; quy chế khen thưởng, kỷ luật; các quy định trong nội bộ Câu lạc bộ phù hợp với quy định của Điều lệ Câu lạc bộ và quy định của pháp luật.

f) Bầu, miễn nhiệm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Câu lạc bộ; phân công nhiệm vụ của các ủy viên Ban Chấp hành; bầu bổ sung ủy viên Ban Chấp hành. Số ủy viên Ban Chấp hành bầu bổ sung không được quá 1/3 (một phần ba) so với số lượng ủy viên Ban Chấp hành đã được Đại hội quyết định.

3. Nguyên tắc hoạt động của Ban Chấp hành:

a) Ban Chấp hành hoạt động theo Quy chế của Ban Chấp hành, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Câu lạc bộ.

b) Ban Chấp hành họp định kỳ 06 (sáu) tháng/01 lần và có thể họp bất thường khi có yêu cầu của Ban Thường vụ hoặc trên 2/3 (hai phần ba) tổng số ủy viên Ban Chấp hành yêu cầu.

c) Các cuộc họp của Ban Chấp hành là họp lệ khi có trên 1/2 (một phần hai) tổng số ủy viên Ban Chấp hành tham gia dự họp. Ban Chấp hành có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín, việc quy định hình thức biểu quyết do Ban Chấp hành quyết định.

d) Các nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành được thông qua khi có trên 1/2 (một phần hai) tổng số ủy viên Ban Chấp hành dự họp biểu quyết tán thành. Trường hợp số ý kiến tán thành và không tán thành ngang nhau thì sẽ do Chủ tịch Câu lạc bộ quyết định.

Điều 15. Ban Thường vụ Câu lạc bộ

1. Ban Thường vụ Câu lạc bộ do Ban Chấp hành bầu trong số các ủy viên Ban Chấp hành gồm: Chủ tịch và các Phó Chủ tịch. Nhiệm kỳ của Ban Thường vụ cùng với nhiệm kỳ Đại hội.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Thường vụ:

a) Giúp Ban Chấp hành triển khai thực hiện nghị quyết Đại hội, Điều lệ Câu lạc bộ; tổ chức thực hiện nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành; lãnh đạo hoạt động của Câu lạc bộ giữa hai kỳ họp Ban Chấp hành; báo cáo kiểm điểm công tác trong các kỳ họp của Ban Chấp hành.

b) Kiểm tra, theo dõi quá trình thực hiện các chương trình hoạt động của Câu lạc bộ, chương trình hoạt động của các Ban chuyên môn. Điều chỉnh các chương trình hoạt động (nếu cần thiết) phù hợp với tình hình thực tế và đáp ứng mục tiêu, tôn chỉ hoạt động của Câu lạc bộ.

c) Chuẩn bị nội dung và quyết định triệu tập họp Ban Chấp hành.

d) Quyết định thành lập các tổ chức, đơn vị thuộc Câu lạc bộ theo nghị quyết của Ban Chấp hành; quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cơ cấu tổ chức; quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm Thư ký, Chánh Văn phòng và lãnh đạo các tổ chức, đơn vị thuộc Câu lạc bộ.

đ) Thực hiện các nhiệm vụ quyền hạn khác theo quy định của Điều lệ Câu lạc bộ;

3. Nguyên tắc hoạt động của Ban Thường vụ:

a) Ban Thường vụ hoạt động theo quy chế do Ban Chấp hành ban hành, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Câu lạc bộ.

b) Ban Thường vụ họp định kỳ mỗi quý một lần và có thể họp bất thường khi có yêu cầu của Chủ tịch Câu lạc bộ hoặc trên 2/3 (hai phần ba) tổng số ủy viên Ban Thường vụ.

c) Các cuộc họp của Ban Thường vụ là họp lệ khi có 2/3 (hai phần ba) ủy viên Ban Thường vụ tham gia dự họp. Ban Thường vụ có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín, việc quy định hình thức biểu quyết do Ban Thường vụ quyết định.

d) Các nghị quyết, quyết định của Ban Thường vụ được thông qua khi có trên 2/3 (hai phần ba) tổng số ủy viên Ban Thường vụ dự họp biểu quyết tán thành. Trường hợp số ý kiến tán thành và không tán thành ngang nhau thì sẽ do Chủ tịch Câu lạc bộ quyết định.

Điều 16. Ban Kiểm tra

1. Ban Kiểm tra Câu lạc bộ gồm: Trưởng ban, Phó Trưởng ban và một số ủy viên do Đại hội bầu bằng hình thức bỏ phiếu kín hoặc giơ tay. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn ủy viên Ban Kiểm tra do Đại hội quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Kiểm tra cùng với nhiệm kỳ Đại hội.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm tra:

a) Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Điều lệ Câu lạc bộ, nghị quyết Đại hội; nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, các quy chế của Câu lạc bộ trong hoạt động của các tổ chức, đơn vị trực thuộc Câu lạc bộ, hội viên;

b) Xem xét, giải quyết đơn thư kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của tổ chức, hội viên và công dân gửi đến Câu lạc bộ theo quy định của Điều lệ Câu lạc bộ và quy định của pháp luật.

3. Ban Kiểm tra hoạt động theo quy chế do Ban Kiểm tra ban hành, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Câu lạc bộ.

Điều 17. Chủ tịch, Phó Chủ tịch Câu lạc bộ

1. Chủ tịch Câu lạc bộ là đại diện của Câu lạc bộ trước pháp luật, chịu trách nhiệm trước pháp luật về các hoạt động của Câu lạc bộ. Chủ tịch Câu lạc bộ do Ban Chấp hành bầu trong số các ủy viên Ban Thường vụ Câu lạc bộ.

2. Tiêu chuẩn, điều kiện Chủ tịch Câu lạc bộ

a) Tiêu chuẩn:

- Chấp hành và thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước;

- Có phẩm chất chính trị đạo đức tốt;

- Có uy tín và hiểu biết về lĩnh vực Câu lạc bộ hoạt động;

- Có quốc tịch Việt Nam;

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không có án tích;

- Có đủ sức khỏe để thực hiện tốt nhiệm vụ.

b) Điều kiện:

- Không giữ chức danh Chủ tịch quá 02 Câu lạc bộ;

- Không phải là cán bộ, công chức trong các cơ quan, tổ chức trực tiếp quản lý hoặc tham mưu quản lý về lĩnh vực hoạt động chính của Câu lạc bộ; trừ trường hợp được cấp có thẩm quyền đồng ý bằng văn bản theo quy định về phân cấp quản lý cán bộ;

- Nhân sự dự kiến làm Chủ tịch Câu lạc bộ là cán bộ, công chức, viên chức hoặc là cán bộ, công chức, viên chức đã nghỉ hưu phải được cấp có thẩm quyền đồng ý bằng văn bản theo quy định về phân cấp quản lý cán bộ;

3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Câu lạc bộ:

a) Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ.

b) Chịu trách nhiệm toàn diện trước cơ quan có thẩm quyền cho phép thành lập Câu lạc bộ, cơ quan quản lý Nhà nước về lĩnh vực hoạt động chính của Câu lạc bộ, trước Ban Chấp hành, Ban Thường vụ về hoạt động của Câu lạc bộ. Chỉ đạo mọi hoạt động của Câu lạc bộ theo quy định của Điều lệ Câu lạc bộ; nghị quyết Đại hội; nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Câu lạc bộ.

c) Chủ trì các phiên họp của Ban Chấp hành; chỉ đạo chuẩn bị, triệu tập và chủ trì các cuộc họp của Ban Thường vụ.

d) Thay mặt Ban Chấp hành, Ban Thường vụ ký các văn bản của Câu lạc bộ.

đ) Khi Chủ tịch Câu lạc bộ vắng mặt, việc chỉ đạo, điều hành giải quyết công việc của Câu lạc bộ được ủy quyền bằng văn bản cho một Phó Chủ tịch Câu lạc bộ.

e) Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của Điều lệ Câu lạc bộ.

4. Phó Chủ tịch Câu lạc bộ do Ban Chấp hành bầu trong số các ủy viên Ban Thường vụ Câu lạc bộ. Tiêu chuẩn Phó Chủ tịch Câu lạc bộ do Ban Chấp hành Câu lạc bộ quy định.

Phó Chủ tịch giúp Chủ tịch Câu lạc bộ chỉ đạo, điều hành công tác của Câu lạc bộ theo sự phân công của Chủ tịch Câu lạc bộ; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Câu lạc bộ và trước pháp luật về lĩnh vực công việc được Chủ tịch Câu lạc bộ phân công hoặc ủy quyền. Các Phó Chủ tịch phụ trách các Ban chuyên môn chịu trách nhiệm xây dựng chương trình hoạt động của Ban, căn cứ chương trình hành động chung của Câu lạc bộ để tổ chức, triển khai thực hiện.

Phó Chủ tịch Câu lạc bộ thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Câu lạc bộ đảm bảo phù hợp với Điều lệ Câu lạc bộ và quy định của pháp luật.

5. Số lượng Phó Chủ tịch: Do Ban Chấp hành quy định (nhưng không quá 03 Phó Chủ tịch).

6. Miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch và Phó Chủ tịch Câu lạc bộ:

a) Chủ tịch, Phó Chủ tịch Câu lạc bộ được miễn nhiệm trong các trường hợp: không đủ sức khỏe; không đủ năng lực và uy tín để hoàn thành nhiệm vụ; theo yêu cầu nhiệm vụ của cơ quan có thẩm quyền; nhân sự có đơn xin từ chức vì lý do cá nhân;

b) Chủ tịch và Phó Chủ tịch Câu lạc bộ bị bãi nhiệm khi có kết luận của cấp có thẩm quyền về việc Chủ tịch, Phó Chủ tịch Câu lạc bộ vi phạm pháp luật, Điều lệ Câu lạc bộ, làm ảnh hưởng đến uy tín, hoạt động của Câu lạc bộ hoặc bị Tòa án kết án có tội.

c) Khi miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Câu lạc bộ phải đồng thời bầu Chủ tịch khác để thay thế theo quy định của pháp luật và Điều lệ Câu lạc bộ hoặc phân công người điều hành hoạt động của Câu lạc bộ trong thời gian chưa bầu được Chủ tịch Câu lạc bộ.

7. Đình chỉ công tác và cho phép công tác trở lại đối với Chủ tịch, Phó Chủ tịch:

a) Chủ tịch và Phó Chủ tịch Câu lạc bộ bị đình chỉ trong các trường hợp: bị tạm giam, tạm giữ để điều tra xét xử theo quy định của pháp luật; vi phạm nghiêm trọng Điều lệ, quy chế, quy định của Câu lạc bộ.

b) Ban Chấp hành Câu lạc bộ quy định cụ thể hành vi vi phạm, thẩm quyền, trình tự, thủ tục đình chỉ công tác, cho phép công tác trở lại đối với Chủ tịch, Phó Chủ tịch Câu lạc bộ.

Chương V

ĐỔI TÊN; CHIA, TÁCH, SÁP NHẬP, HỢP NHẤT VÀ GIẢI THỂ

Điều 18. Đổi tên, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, giải thể Câu lạc bộ

Việc đổi tên, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất và giải thể Câu lạc bộ thực hiện theo quy định của Bộ luật Dân sự, quy định của pháp luật về Câu lạc bộ, nghị quyết Ban Chấp hành Câu lạc bộ và các quy định pháp luật khác có liên quan.

Điều 19. Thu hồi con dấu của Câu lạc bộ

Việc thu hồi con dấu khi Câu lạc bộ đổi tên gọi, thực hiện chia tách, sáp nhập, hợp nhất, bị đình chỉ hoạt động có thời hạn hoặc giải thể được thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật.

Chương VI

TÀI CHÍNH VÀ TÀI SẢN

Điều 20. Tài chính, tài sản của Câu lạc bộ

1. Tài chính của Câu lạc bộ:

a) Nguồn thu của Câu lạc bộ:

- Thu hội phí hàng năm của hội viên, tổ chức thành viên do Ban Chấp hành quy định phù hợp từng thời điểm cụ thể;
- Thu từ các hoạt động của Câu lạc bộ theo quy định của pháp luật;
- Thu tiền tài trợ, ủng hộ của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật;
- Các khoản thu hợp pháp khác.

b) Các khoản chi của Câu lạc bộ:

- Chi hoạt động thực hiện nhiệm vụ của Câu lạc bộ;
- Chi công tác hành chính, văn phòng, mua sắm tài sản, bảo dưỡng thiết bị Văn phòng và phương tiện làm việc;
- Chi thực hiện chế độ, chính sách đối với những người làm việc tại Câu lạc bộ theo quy định của Ban Chấp hành Câu lạc bộ phù hợp với quy định của pháp luật;
- Chi khen thưởng và các khoản chi khác theo quy định của Ban Chấp hành.

2. Tài sản của Câu lạc bộ: Tài sản của Câu lạc bộ bao gồm trang thiết bị, phương tiện phục vụ hoạt động của Câu lạc bộ. Tài sản của Câu lạc bộ được hình thành từ nguồn kinh phí của Câu lạc bộ; do các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước hiến, tặng theo quy định của pháp luật.

Điều 21. Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Câu lạc bộ

1. Tài chính, tài sản của Câu lạc bộ chỉ được sử dụng cho các hoạt động của Câu lạc bộ.
2. Tài chính, tài sản của Câu lạc bộ khi chia, tách; sáp nhập; hợp nhất và giải thể được giải quyết theo quy định của pháp luật.
3. Ban Chấp hành Câu lạc bộ ban hành quy chế quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Câu lạc bộ bảo đảm nguyên tắc công khai, minh bạch, tiết kiệm phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ của Câu lạc bộ.

Chương VII KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT

Điều 22. Khen thưởng

1. Hội viên thuộc Câu lạc bộ có nhiều thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong các hoạt động của Câu lạc bộ được Câu lạc bộ khen thưởng hoặc đề nghị cơ quan, tổ chức có thẩm quyền khen thưởng theo quy định của pháp luật.
2. Ban Chấp hành Câu lạc bộ quy định cụ thể hình thức, thẩm quyền, thủ tục khen thưởng trong nội bộ Câu lạc bộ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Câu lạc bộ.

Điều 23. Kỷ luật

1. Hội viên vi phạm pháp luật; vi phạm Điều lệ, quy định, Quy chế hoạt động của Câu lạc bộ thì bị xem xét, thi hành kỷ luật bằng các hình thức: Khiển trách, cảnh cáo, cách chức, khai trừ ra khỏi Câu lạc bộ. Trường hợp gây thiệt hại về vật chất thì ngoài hình thức kỷ luật còn phải chịu trách nhiệm bồi thường hoặc chịu trách nhiệm theo quy định pháp luật.
2. Ban Chấp hành Câu lạc bộ quy định cụ thể thẩm quyền, quy trình xem xét, xử lý kỷ luật trong nội bộ Câu lạc bộ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Câu lạc bộ.

Chương VIII ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 24. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Câu lạc bộ

1. Chỉ có Đại hội Câu lạc bộ Câu cá thể thao tỉnh Yên Bái mới có quyền sửa đổi, bổ sung Điều lệ này và trình cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt. Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Câu lạc bộ phải được trên 1/2 (một phần hai) số đại biểu chính thức có mặt tại Đại hội biểu quyết tán thành.

2. Điều lệ phải được Câu lạc bộ hoàn thiện đảm bảo phù hợp theo quy định của pháp luật và được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép thành lập Câu lạc bộ phê duyệt.

Điều 25. Hiệu lực thi hành

1. Điều lệ Câu lạc bộ Câu cá thể thao tỉnh Yên Bái gồm 08 Chương, 25 Điều. Đã được Đại hội Câu lạc bộ Câu cá thể thao tỉnh Yên Bái thông qua ngày 20 tháng 12 năm 2024 và có hiệu lực kể từ ngày Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

2. Căn cứ quy định pháp luật về Câu lạc bộ và Điều lệ Câu lạc bộ, Ban Chấp hành Câu lạc bộ Câu cá thể thao tỉnh Yên Bái có trách nhiệm hướng dẫn và tổ chức thực hiện Điều lệ này./.